

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: **Giảng viên** ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế**; Chuyên ngành: **Tài chính - Ngân hàng**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. **Họ và tên người đăng ký:** NGUYỄN MINH PHƯƠNG

2. **Ngày tháng năm sinh:** 23/07/1980; Nam ; Nữ ;

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. **Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

4. **Quê quán:** xã Nguyễn Trãi, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên

5. **Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** 8 Tổ 52 phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

6. **Địa chỉ liên hệ:**

Nguyễn Minh Phương - Khoa Ngân hàng - Học viện Ngân hàng, số 12, phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0983.96 55 68;

E-mail: phuongnm@hvn.edu.vn

7. **Quá trình công tác** (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 8/2002 đến tháng 11/2002: Kế toán viên, NHTM CP Quốc tế Việt Nam.
- Từ tháng 11/2002 đến 2005: Giảng viên khoa Kế toán – Kiểm toán Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.
- Từ 2005 đến 2013: Giảng viên Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.
- Từ năm 2013 đến nay:

- Phó trưởng bộ môn Kế toán Ngân hàng, Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.
- Giảng viên/Giảng viên chính Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.

Chức vụ hiện nay: Giảng viên chính, Phó trưởng bộ môn Kế toán Ngân hàng, Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng.

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng

Địa chỉ cơ quan: 12 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 0243. 8526415

8. Đã nghỉ hưu: chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng đại học ngày 10 tháng 7 năm 2002;
Số văn bằng: B436291;
Ngành: Tài chính Tín dụng;
Chuyên ngành: Kế toán - Kiểm toán Ngân hàng;
Nơi cấp bằng đại học: Học viện Ngân hàng, Việt Nam.
- Được cấp bằng thạc sĩ ngày 17 tháng 12 năm 2009;
Ngành: Kinh doanh;
Chuyên ngành: Ngân hàng và Tài chính;
Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học Monash, Australia (Học bổng toàn phần chính phủ Australia)
- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 8 tháng 5 năm 2017;
Số văn bằng: 006807;
Ngành: Kinh tế;
Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Học viện Ngân hàng, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày: chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở Học viện Ngân hàng**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:
Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: Các hướng nghiên cứu bám sát chặt chẽ 2 tuyến môn học do bộ môn Kế toán Ngân hàng - Khoa Ngân hàng - Học viện Ngân hàng đảm nhiệm.

Hướng nghiên cứu 1: Kế toán ngân hàng và Hệ thống thanh toán

Thứ nhất, về Kế toán Ngân hàng, tôi tập trung nghiên cứu các vấn đề liên quan tới kế toán tài chính cũng như kế toán quản trị trong ngân hàng thương mại.



Thứ hai, đối với hệ thống thanh toán, tôi có các nghiên cứu về hệ sinh thái thanh toán, các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt, ngân hàng điện tử, ngân hàng số, nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt.

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 19

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [4], [7], [8], [12], [15], [17], [18], [21], [23], [28], [32], [33], [36], [37], [39], [40], [41], [43], [45]

Trong đó, bài báo uy tín:

++ Số lượng: 3

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [21], [28], [37]

- *Đề tài NCKH các cấp:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2]

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1]

- *Hướng dẫn Cao học:*

+ Số lượng: 5

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2], [3], [5], [7], [9]

Hướng nghiên cứu 2: Quản lý tài chính Ngân hàng thương mại

Hướng nghiên cứu này là chuyên sâu do bộ môn Kế toán Ngân hàng của tôi đảm nhiệm trong chương trình đào tạo hiện hành thuộc khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng, bao gồm các mảng Kiểm soát - Kiểm toán nội bộ Ngân hàng, Phân tích báo cáo tài chính ngân hàng và phát triển bền vững.

Thứ nhất, đối với Kiểm soát - Kiểm toán nội bộ ngân hàng, các vấn đề về hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ ngân hàng thương mại được tôi dành nhiều tâm huyết nghiên cứu bao gồm: khung khổ lý thuyết, thông lệ quốc tế, các nhân tố ảnh hưởng tới hiệu quả của kiểm soát và kiểm toán nội bộ NHTM, tổ chức hệ thống kiểm soát và kiểm toán nội bộ tại các NHTM Việt Nam trong mối liên hệ với hoàn thiện cấu trúc quản trị Ngân hàng thương mại.

Thứ hai, về phân tích báo cáo tài chính ngân hàng thương mại, tôi tập trung nghiên cứu các tiêu chí nhằm đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

Tôi cũng chú trọng tới vấn đề chất lượng thông tin trên báo cáo tài chính, sự minh bạch trong công bố thông tin của các Ngân hàng thương mại Việt Nam so sánh với các nước.

Thứ ba, vấn đề phát triển bền vững của ngân hàng thương mại cũng là những nghiên cứu quan trọng của tôi xuất phát từ nhu cầu giảng dạy của khoa Ngân hàng - Học viện Ngân hàng nhằm tiếp cận thực tiễn và các chuẩn đầu ra mới trong khung chương trình đào tạo.

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 26

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3], [5], [6], [9], [10], [11], [13], [14], [16], [19], [20], [22], [24], [25], [26], [27], [29], [30], [31], [34], [35], [38], [42], [44]

Trong đó, bài báo uy tín:

++ Số lượng: 2

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [16], [22]

- *Đề tài NCKH các cấp:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1]

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2]

- *Hướng dẫn Cao học:*

+ Số lượng: 4

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [4], [6], [8]

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **09** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS

- Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH cấp cơ sở

- Đã công bố **45** bài báo và báo cáo khoa học, trong đó **07** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục Scopus và ESCI (**05** bài là tác giả chính).

- Số lượng sách đã xuất bản: **02**, trong đó:

+ Chủ biên: **01** sách tham khảo

+ Đồng chủ biên: **01** sách tham khảo



15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

(1) Danh hiệu thi đua

Thời gian	Hình thức, lý do khen	Cấp ký quyết định/Ngày cấp
Năm học 2010-2011	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 127/TCCB ngày 19 tháng 7 năm 2011.
Năm học 2011-2012	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 124/TCCB ngày 20 tháng 7 năm 2012.
Năm học 2013-2014	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 136/QĐ-HV-TCCB ngày 31 tháng 7 năm 2014.
Năm học 2017-2018	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 254/QĐ-HV-TCCB ngày 24 tháng 7 năm 2018
Năm học 2021-2022	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 2340/QĐ-HVNH ngày 26 tháng 8 năm 2022

(2) Khen thưởng các cấp

Thời gian	Hình thức, lý do khen	Cấp ký quyết định/Ngày cấp
Bằng khen		
2012	Bằng khen Thống đốc vì đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngân hàng từ năm học 2010-2011 đến hết năm học 2011-2012	Quyết định số 2319/QĐ-NHNN ngày 9/11/2012
2015	Bằng khen của Chủ tịch công đoàn Ngân hàng Việt Nam vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Giỏi việc Ngân hàng, đảm việc nhà năm 2014	Quyết định 101/QĐ-CDNH ngày 11/5/2015.
2022	Bằng khen Thống đốc vì đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngân hàng từ năm học 2020-2021 đến hết năm học 2021-2022	Quyết định số 1758/QĐ-NHNN ngày 18/10/2022
Quyết định/Kỷ niệm chương/Giấy chứng nhận khen thưởng		
2018	Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Ngân hàng Việt Nam” do Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam tặng.	Quyết định 902/QĐ-NHNN ngày 7 tháng 5 năm 2018
2021	Quyết định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ năm học 2020-2021	Quyết định 1163/QĐ-HVNH ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Giám đốc HVNH

Thời gian	Hình thức, lý do khen	Cấp ký quyết định/Ngày cấp
2022	Quyết định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ năm học 2021-2022	Quyết định 922/QĐ-HVNH ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc HVNH
2022	Giấy chứng nhận đã hướng dẫn thí sinh tham gia Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Eureka lần thứ 24 năm 2022 và đạt giải Poster được bình chọn nhiều nhất khối ngành Kinh tế.	Ban thường vụ Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh ngày 31 tháng 10 năm 2022
2023	Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục do Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo khen tặng.	Quyết định 918/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2023
2023	Quyết định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ năm học 2022-2023	Quyết định 1073/QĐ-HVNH ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc HVNH

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Gần hai mươi năm công tác tại Học viện Ngân hàng với vai trò là một giảng viên và một lãnh đạo về mặt chuyên môn, tôi nhận thấy bản thân luôn hoàn thành tốt các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học.

- *Về chính trị tư tưởng:* tôi luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, giữ vững lập trường, tư tưởng, phẩm chất chính trị của người Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam. Tôi luôn xây dựng ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, phẩm chất về chuyên môn nghiệp vụ theo quy định của Nhà nước.
- *Về công tác giảng dạy:* Tôi đã tham gia giảng dạy cho sinh viên bậc đại học và cán bộ các ngân hàng thương mại, ngân hàng Nhà nước... Giảng dạy đối với tôi là công việc, nhiệm vụ chính trị nhưng đồng thời còn là niềm hạnh phúc, tự hào được cống hiến cho sự phát triển của ngành Ngân hàng trong thời gian qua. Chính vì vậy, tôi luôn chủ động cập nhật các kiến thức hiện đại, tham gia nhiều chương trình đào tạo trong nước và nước ngoài. Bên cạnh đó, tôi cũng tham dự nhiều hội thảo của Việt Nam và quốc tế, tích cực là người trực tiếp trình bày tại hội thảo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cũng như rèn luyện ngôn ngữ Tiếng Anh để phục vụ công tác giảng dạy và viết các công trình khoa học. Hàng năm, tôi luôn hoàn thành kế hoạch giảng dạy với chất lượng cao, nhận được phản hồi tích cực của người học từ khi bắt đầu đứng trên bục giảng cho tới nay.

- Về nghiên cứu khoa học: Tôi thực sự say mê nghiên cứu khoa học, chính thức viết các bài báo đầu tiên từ năm 2010. Tôi luôn tâm niệm viết các báo cáo khoa học chính là một cách để rèn luyện tư duy logic, chặt chẽ, từ đó sẽ giảng dạy có chiều sâu. Cho tới nay, tôi đã luôn hoàn thành tốt và vượt mức nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, ba lần được nhận Giấy khen của Giám đốc Học viện Ngân hàng về thành tích xuất sắc trong Khoa học và Công nghệ (năm 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023). Trong đó, tôi đã chủ trì 02 đề tài cấp cơ sở; công bố 45 bài báo và báo cáo khoa học trên các tạp chí, kỷ yếu hội thảo uy tín trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, tôi là chủ biên và đồng chủ biên viết 02 sách phục vụ đào tạo cho Học viện Ngân hàng. Ngoài ra, tôi cũng tích cực định hướng, hỗ trợ các giảng viên trẻ và sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học tại Học viện đạt nhiều giải cao trong các kỳ thi. Nhiều nhóm sinh viên do tôi hướng dẫn đã đạt giải cao ở cấp Học viện và đạt giải thưởng Euréka - một giải thưởng cao quý dành cho những công trình nghiên cứu khoa học, sáng tạo của sinh viên trên toàn quốc. Tôi luôn phấn đấu học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục của Đảng, Nhà nước và Học viện Ngân hàng.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **19 năm 8 tháng**
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017				3	210		210/613/230
2	2017-2018			1	4	255		255/451/230
3	2019-2020			2	3	150		150/473/230
03 năm học cuối								
4	2020-2021			3	3	240		240/659/230
5	2021-2022			3	2	215		215/425/230
6	2022-2023				3	270		270/400/230

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

Học Thạc sĩ tại Australia từ năm 2007 đến năm 2009 (học bổng toàn phần chính phủ Australia - AUSAID)

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ Tiếng Anh.
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Học viện Ngân hàng.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Bùi Thanh Tâm		x	x		3/2018-8/2018	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001258 ngày 22/7/2020
2	Khuong Trung Hải		x	x		11/2019-4/2020	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001198 ngày 22/7/2020
3	Trần Thái Sơn		x	x		3/2020-8/2020	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001597 ngày 6/12/2021
4	Trần Thị Phương Hoa		x	x		12/2020-4/2021	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001529 ngày 6/12/2021
5	Trương Nguyệt Hà		x	x		12/2020-4/2021	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001711 ngày 15/3/2022
6	Trương Thị Kim Hải		x	x		3/2021-8/2021	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001723 ngày 15/3/2022
7	Đinh Trọng Linh		x	x		12/2021-5/2022	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001987 ngày 1/11/2022
8	Trần Phát Lực		x	x		12/2021-5/2022	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK001994 ngày 1/11/2022
9	Vũ Mạnh Tuấn		x	x		12/2021-5/2022	Học viện Ngân hàng	Số hiệu BK002086 ngày 1/11/2022

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Bank Accounting	TK	NXB Thế giới, năm 2022 ISBN: 978-604-365-534-6	3	Chủ biên	C1-C6: 1-140	Số 1325/GCN-HVNH của Giám đốc HVNH ngày 12/06/2023
2	Phân tích báo cáo tài chính ngân hàng thương mại	TK	NXB Thế giới, năm 2023 ISBN: 978-604-392-565-4	3	Đồng chủ biên	C2: 28-118; C4: 183-198	Số 1325/GCN-HVNH của Giám đốc HVNH ngày 12/06/2023

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
II	Sau khi được công nhận TS				
1	ĐT: Các yếu tố ảnh hưởng đến việc minh bạch hoá thông tin trong hoạt động kinh doanh ngân hàng của các NHTM tại Việt Nam	CN	DTHV.43/2017 Học viện Ngân hàng	2017-2018	13-4-2018 Giỏi
2	ĐT: Ứng dụng Kế toán quản trị trong các NHTM Việt Nam	CN	DTHV.02/2018 Học viện Ngân hàng	2018-2019	21-10-2019 Giỏi

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Tác động của đạo luật Sarbanes-Oxley đến kiểm toán nội bộ	2		Tạp chí ngân hàng ISSN: 0866-7462			số 20, tr. 52-55	10/2010
2	Trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp thể hiện trên báo cáo tài chính - xét từ góc độ kế toán	2	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng ISSN: 1859-011X			số 107, tr. 46-50	4/2011
3	Kiểm hối và phòng chống rửa tiền qua kiểm hối	2	x	Tạp chí khoa học và đào tạo ngân hàng ISSN: 1859-011X			số 113, tr. 9-13	10/2011
4	Suy nghĩ về FATCA	2		Tạp chí Ngân hàng ISSN: 0866-7462			số 22, tr. 63-66	11/2011
5	Tương lai của kiểm toán nội bộ chuyên trách sau quy định mới	2		Tạp chí Ngân hàng ISSN: 0866-7462			số 8, tr. 25-30	4/2012
6	Các nguy cơ dẫn đến rủi ro bảo mật thông tin trong tổ chức và thách thức đối với kiểm toán nội bộ	2	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			số 104, tr.15-17, 22	5/2012
7	Ghi nhận và đánh giá lại giá trị lợi thế thương mại ở Việt Nam	2		Tạp chí ngân hàng ISSN: 0866-7462			số 21, tr. 44- 47	11/2012

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
8	Hướng tới vốn chủ sở hữu trung thực theo quan điểm kế toán	2	x	Tạp chí khoa học và đào tạo ngân hàng ISSN: 1859-011X			số 132, tr. 43-47	5/2013
9	Một số yếu kém trong quy trình kiểm soát nội bộ hoạt động tín dụng của các ngân hàng thương mại và khuyến nghị	1	x	Tạp chí Ngân hàng ISSN: 0866-7462			số 6, tr. 26-30	3/2014
10	Kiểm toán nội bộ tại các NHTM: Kinh nghiệm quốc tế và một số khuyến nghị đối với Việt Nam	1	x	Tạp chí Ngân hàng ISSN: 0866-7462			số 20, tr. 54-59	10/2014
11	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng tới Kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	1	x	Tạp chí Ngân hàng ISSN: 0866-7462			số 23, tr. 38-45	12/2015
II	Sau khi được công nhận TS							
12	Financial services and products in Vietnam: Recommendations for Financial Inclusion Development	1	x	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: <i>Promoting Financial Inclusion in Vietnam</i> ISBN: 978-604-65-3109-8			Tr.99-108	9/2017
13	Nghiên cứu định lượng các nhân tố tác động tới rủi ro thanh khoản của ngân hàng thương mại - nghiên cứu điển hình tại Agribank	2		Tạp chí Ngân hàng, ISSN: 0866-7462			số 21, tr.13-20	11/2017

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
14	Quản trị rủi ro thanh khoản tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	2		Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			số 186, tr. 53-64	11/2017
15	Ứng dụng kế toán quản trị tại các NHTM: nghiên cứu tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam	3	x	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ISSN: 1859-011X			số 212+213, tr. 85-94	1&2/2020
16	Determinants Influencing Information Transparency in Vietnamese Commercial Banks	5	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business eISSN: 2288-4645	Scopus Q2 ¹		Vol.7 No.12, pp. 895–907	12/2020
17	Thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế: kinh nghiệm từ Australia	1	x	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: <i>Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế số.</i> ISBN: 978-604-320-190-1.			Tr.224-234	12/2020
18	Các nhân tố tác động đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ thẻ tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - nghiên cứu điển hình tại chi nhánh Đông Đô	2		Kỷ yếu hội thảo quốc gia: <i>Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế số</i> ISBN: 978-604-320-190-1.			Tr.370-380	12/2020

¹ Last Coverage: Vol 8, No 4 (2021), pp: 1079-1090

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
19	The impact of internal control on performance: The case of Vietnam	3		Kỷ yếu hội thảo quốc tế: <i>Trade and international economic impacts on Vietnamese firms-TEIF</i> ISBN: 978-604-65-5419-6			Tr. 850-862	12/2020
20	Khoảng cách giữa quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ Quỹ tín dụng nhân dân và thông lệ quốc tế	1	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			số 215, tr.31-36,55	8/2021
21	Reducing cash withdrawal among cardholders for a cashless society	5	x	Journal Of Organizational Behavior Research, eISSN: 2528-9705	ESCI		Vol.6, No.2, pp. 58-72	9/2021
22	Disparities in banking information transparency in Southeast Asian countries	4	x	Corporate Governance and Organizational Behavior Review eISSN: 2521-1889	Scopus Q4		Vol.6, No.2 (special issue), pp. 236-246	5/2022
23	Áp dụng IFRS tại các ngân hàng thương mại Việt Nam và một số giải pháp triển khai hiệu quả	1	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			số 224, tr. 81-86	5/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
24	The Effect of Investing into Distribution Information and Communication Technologies on Banking performance: the empirical evidence from an emerging country	4		Journal of Distribution Science eISSN: 2093-7717	Scopus Q4		Vol.20, No.6, pp. 43-56	6/2022
25	Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ định hướng theo rủi ro	1	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			số 226, tr. 41-45	7/2022
26	The situation of Vietnamese commercial banks' code of conduct	1	x	Kỷ yếu hội thảo quốc tế IAFICO Annual conference: <i>Global forum for financial consumers, financial consumer protection and sustainable development</i> , ISBN: 978-604-70-3412-3			pp.336-346	8/2022
27	Phát triển tín dụng xanh tại các ngân hàng thương mại Việt Nam - Nghiên cứu tại Vietcombank	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			số 27, tr. 104-107	9/2022
28	Customer's Satisfaction About Mobile Banking Distribution Channel in Vietnamese Commercial Banks	2	x	Journal of Distribution Science eISSN: 2093-7717	Scopus Q4		Vol.20, No.8, pp.69-79	9/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
29	Spending on Distribution Information and Communication Technologies and Cost-Effective Operation in Banks	3		Journal of Distribution Science eISSN: 2093-7717	Scopus Q4		Vol.20, No.9, pp11-21	9/2022
30	Nghiên cứu khung lý thuyết về hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ	1	x	Kỷ yếu hội thảo Quốc gia: Hoàn thiện khung pháp lý Kiểm soát và kiểm toán nội bộ nhằm đảm bảo an toàn tại các quỹ tín dụng nhân dân. ISBN: 979-604-386-245-4.			Tr.164-176	11/2022
31	Luận bàn một số vấn đề về khoảng cách giữa thông tư 44/2011/TT-NHNN và các thông lệ quốc tế	1	x	Kỷ yếu hội thảo Quốc gia: Hoàn thiện khung pháp lý Kiểm soát và kiểm toán nội bộ nhằm đảm bảo an toàn tại các quỹ tín dụng nhân dân. ISBN: 979-604-386-245-4.			Tr.305-316	11/2022
32	Nhân tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng ngân hàng số Vietcombank	2	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển ISSN: 1859-0020			số 305, tr. 41-53	11/2022
33	Cơ hội cho phát triển Mobile Money ở thị trường Việt Nam và hàm ý chính sách	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			số 34, tr.59-62	12/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
34	Tác động của dân trí tài chính đến quản lý chi tiêu của sinh viên Việt Nam	3		Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN: 1859-0020			số 306, tr.31-40	12/2022
35	Kinh nghiệm phát triển bền vững ở một số ngân hàng quốc tế và hàm ý quản trị cho phát triển ngành ngân hàng Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			số 04, tr.59-63	2/2023
36	Luận bàn về phương pháp phân bổ chi phí trong phân tích lợi nhuận đa chiều MPA tại các Ngân hàng thương mại	1	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			số 232-233, tr. 109-114	1-2/2023
37	Determinants influencing Gen Z's decision to use mobile banking distribution channel in Vietnam	5	x	Journal Of Organizational Behavior Research, eISSN: 2528-9705	ESCI		Vol.8, No.1, pp. 105-120	3/2023
38	Sử dụng mô hình Camels trong phân tích báo cáo tài chính NHTM: Nghiên cứu thực nghiệm tại NHTM cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			số 09, tr.133-136	3/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
39	Ứng dụng phân tích lợi nhuận đa chiều tại các NHTM trên thế giới và gợi ý đối với các NHTM Việt Nam	1	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			số 235, tr.77- 80,85	4/2023
40	Các nhân tố ảnh hưởng đến phân tích lợi nhuận đa chiều tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	x	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: <i>Kinh tế Việt Nam năm 2022 và triển vọng năm 2023: Ổn định và phát triển thị trường bất động sản.</i> ISBN: 978-604-330-717-7			Tr.614- 628	4/2023
41	Một số giải pháp nhằm tăng cường áp dụng và triển khai phân tích lợi nhuận đa chiều tại các ngân hàng thương mại Việt Nam.	1	x	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: <i>Chuyển đổi số trong lĩnh vực Kế toán; Kiểm toán và Tài chính - Ngân hàng tại Việt Nam,</i> ISBN: 978-604-393-725-1			Tr.844- 852	5/2023
42	Công bố thông tin kế toán tại các doanh nghiệp chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Kỷ yếu hội thảo quốc gia: <i>Chuyển đổi số trong lĩnh vực Kế toán; Kiểm toán và Tài chính - Ngân hàng tại Việt Nam,</i> ISBN: 978-604-393-725-1			Tr.741- 748	5/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
43	Multi-dimension profit analysis: The case of Vietnamese commercial banks	1	x	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: <i>The 17th IFEAMA International Conference: Knowledge transformation and Innovation in Global Society: From the perspectives in a transforming Asia</i> ISBN:978-604-330-711-5			Tr.266-275	5-2023
44	Disclosure of customer protection in Commercial banks in Vietnam	2		Kỷ yếu hội thảo quốc tế: <i>17th NEU - KKU International conference: Socio - Economic and Environmental issues in development</i> ISBN: 978-604-79-3740-0			Tr.721-732	6-2023
45	Evaluations of E-Wallets in Vietnam for Sustainable Development Target	1	x	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: <i>17th NEU - KKU International conference: Socio - Economic and Environmental issues in development</i> ISBN: 978-604-79-3740-0			Tr.1064-1071	6-2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: **5 bài [16], [21], [22], [28], [37]**

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học thay thế: Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Nguyễn Minh Phương